

## **NHỮNG ĐIỂM NỔI BẬT TRONG TRAO ĐỔI THƯƠNG MẠI VIỆT NAM VỚI CÁC NƯỚC CPTPP TRONG NĂM 2021**

\*\*\*\*\*

### **Nội dung:**

Trong năm 2021, tổng kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang các nước Thành viên CPTPP đạt khoảng 45,7 tỷ USD, tăng khoảng 18,1% so với năm 2020. Tổng kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ các nước Thành viên CPTPP đạt khoảng 45,5 tỷ USD, tăng khoảng 37,6 % so với năm 2020.

Nếu xét riêng đối với các thị trường các nước Thành viên CPTPP tại châu Mỹ, năm 2021, kim ngạch xuất khẩu sang cả 4 quốc gia thành viên CPTPP thuộc khu vực châu Mỹ đều đạt mức tăng trưởng cao, với kim ngạch khoảng 13,7 tỷ USD, tăng khoảng 31,2% so với năm 2020. Tổng kim ngạch xuất khẩu đạt khoảng 12,05 tỷ USD, tăng tới khoảng 36,3%. Đây là mức tăng trưởng đáng khích lệ, đặc biệt trong bối cảnh nước ta bị ảnh hưởng nặng nề của Covid-19 trong Quý 3 năm 2021. Thặng dư thương mại của Việt Nam với nhóm nước này lên đến khoảng 10,39 tỷ USD, góp phần tích cực trong việc cân đối cán cân thương mại của Việt Nam. Cụ thể như sau:

#### **- Ca-na-đa:**

Vượt qua những khó khăn do đại dịch Covid-19 gây ra, quan hệ thương mại Việt Nam và Ca-na-đa vẫn duy trì được tốc độ tăng trưởng trên 2 con số. Kim ngạch thương mại hai chiều cả năm 2021 đạt khoảng 6,03 tỷ đô la, tăng khoảng 18,5% so với năm 2020.

Xuất khẩu từ Việt Nam sang Ca-na-đa đạt khoảng 5,27 tỷ USD, tăng khoảng 20,8% so với năm 2020. Điện thoại và linh kiện xuất khẩu sang Ca-na-đa giảm nhẹ so với năm 2020. Nguyên nhân là đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu dẫn đến thiếu nguyên liệu sản xuất chip bán dẫn vốn là “bộ não” của các thiết bị điện tử. Trong khi đó, các mặt hàng xuất khẩu chủ lực sang Ca-na-đa của Việt Nam khác vẫn giữ được mức tăng trưởng khá. Điển hình là hàng dệt may đạt khoảng 934,3 triệu USD tăng khoảng 17,8%, giày dép đạt khoảng 367,7 triệu USD, tăng khoảng 4,9%, gỗ và sản phẩm gỗ đạt 234,1 triệu USD tăng 6,5%, thủy sản đạt 265,6 triệu USD, tăng 0,7%.

Nhập khẩu hàng hóa từ Ca-na-đa tăng nhẹ tổng giá trị nhập khẩu 2021 đạt khoảng 760,7 triệu USD, tăng khoảng 4,7% so với 2020; trong đó máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác là mặt hàng nhập khẩu lớn nhất với khoảng 153,2 triệu USD, tăng khoảng 171% so với năm 2020.

#### **- Mê-hi-cô:**

Mặc dù tình hình dịch Covid-19 diễn biến phức tạp nhưng xuất khẩu của Việt Nam vào Mê-hi-cô năm 2021 vẫn tăng trưởng ấn tượng ở mức khoảng 4,57 tỷ USD, tăng tới khoảng 44,5% so với năm 2020. Nhập khẩu giảm nhẹ khoảng -4,5% với khoảng 499 triệu USD. Do vậy, cán cân thương mại song phương có thặng dư tới khoảng 4,07 tỷ USD, chiếm gần khoảng 80% tổng kim ngạch trao đổi hàng hóa giữa hai nước. Điều này cũng gây nên áp lực không nhỏ tới chính sách ngoại thương nước này khi gần đây các vụ kiện điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp gia tăng đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam.

Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của ta sang Mê-hi-cô bao gồm: Máy vi tính, điện tử và linh kiện (khoảng 1,35 tỷ USD, tăng khoảng 17,4%), Điện thoại các loại (565 triệu USD, tăng 7,9%), Máy móc, thiết bị, phụ tùng (khoảng 463,4 triệu USD, tăng khoảng 63,9%), Giày dép (khoảng 315 triệu USD, tăng khoảng 32,2%).

#### **- Chi-lê:**

Xuất nhập khẩu giữa Việt Nam và Chi-lê trong năm 2021 đã đạt tăng trưởng ấn tượng, với tổng kim ngạch thương mại hai chiều đạt 1,98 tỷ USD, tăng 54,1% so với năm 2020. Trong đó, xuất khẩu của Việt Nam sang Chi-lê đạt 1,66 tỷ USD, tăng 62,7%, nhập khẩu của Việt Nam từ Chi-lê đạt 321,7 triệu USD, tăng 21,1%. Việt Nam tiếp tục duy trì là nước xuất khẩu vào Chi-lê lớn nhất khối ASEAN, chiếm tỷ trọng 1,5% kim ngạch nhập khẩu của nước này, và là đối tác nhập khẩu lớn thứ 10 của Chile.

Các mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Việt Nam sang Chi-lê gồm: điện thoại và linh kiện (765,2 triệu USD, tăng 65,4%), máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (306,3 triệu USD, tăng 285,9%), mặt hàng giày dép (127,4 triệu USD, tăng 37,1%), hàng dệt may (127,2 triệu USD, tăng 35,3%).

#### **- Pê-ru:**

Năm 2021, kim ngạch thương mại hai chiều giữa Việt Nam và Pê-ru tăng mạnh, đạt khoảng 633,8 triệu USD, tăng khoảng 62% so với năm 2020. Trong đó:

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam sang Pê-ru đạt khoảng 560 triệu USD, tăng 84,4%, với các mặt hàng có tăng trưởng cao là điện thoại các loại và linh kiện đạt 282,6 triệu USD, tăng 138%; giày dép đạt khoảng 51 triệu USD, tăng khoảng 7%; chất dẻo đạt 23,6 triệu USD, tăng 629%. Nhập khẩu của Việt Nam từ thị trường Pê-ru năm 2021 đạt 73,8 triệu USD, giảm 15,6%.

Ngoài ra, đối với các đối tác truyền thống của Việt Nam, kim ngạch xuất nhập khẩu trong năm 2021 cụ thể như sau:

#### **- Ôt-xtrây-li-a:**

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Ôt-xtrây-li-a đạt khoảng 12,4 tỷ USD, tăng khoảng 49,4% so với năm 2020. Trong đó:

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đến Ôt-xtrây-li-a đạt khoảng 4,5 tỷ USD, tăng 23% so với năm 2020. Xuất khẩu của Việt Nam đến Ôt-xtrây-li-a chiếm 1,3% trong tổng xuất khẩu của Việt Nam ra thế giới.

Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Ôt-xtrây-li-a đạt khoảng 7,9 tỷ USD, tăng khoảng 69,9% so với năm 2020. Nhập khẩu của Việt Nam từ Ôt-xtrây-li-a chiếm 2,4% trong tổng nhập khẩu của Việt Nam từ Thế giới.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính bao gồm: Điện thoại các loại và linh kiện (đạt 679,8 triệu USD, tăng 8,4%); Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (đạt 485,7 triệu USD, tăng 8,5%); Hàng dệt, may (đạt 353,1 triệu USD, tăng 42,2%); Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (đạt 348,4 triệu USD, tăng 14,3%).

#### **- Niu Di-lân:**

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Niu Di-lân đạt khoảng 1,3 tỷ USD, tăng khoảng 26,7% so với năm 2020. Trong đó:

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đến Niu Di-lân đạt khoảng 702 triệu USD, tăng khoảng 40,9% so với năm 2020. Xuất khẩu của Việt Nam đến Niu Di-lân chiếm khoảng 0,2% trong tổng xuất khẩu của Việt Nam ra thế giới.

Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Niu Di-lân đạt khoảng 635,7 triệu USD, tăng khoảng 14% so với năm 2020. Nhập khẩu của Việt Nam từ Niu Di-lân chiếm 0,2% trong tổng nhập khẩu của Việt Nam từ thế giới.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính bao gồm: Điện thoại các loại và linh kiện (đạt 225,4 triệu USD, tăng 52,3%); Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (đạt 89,4 triệu USD, tăng 37,5%); Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (đạt 55,6 triệu USD, tăng 39,6%).

#### **- Nhật Bản:**

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Nhật Bản đạt khoảng 42,8 tỷ USD, tăng khoảng 8% so với năm 2020. Trong đó:

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đến Nhật Bản đạt khoảng 20,1 tỷ USD, tăng khoảng 4,4% so với năm 2020. Xuất khẩu của Việt Nam đến Nhật Bản chiếm khoảng 6% trong tổng xuất khẩu của Việt Nam ra thế giới.

Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Nhật Bản đạt khoảng 22,6 tỷ USD, tăng khoảng 11,3% so với năm 2020. Nhập khẩu của Việt Nam từ Nhật Bản chiếm khoảng 6,8% trong tổng nhập khẩu của Việt Nam từ thế giới.

Các nhóm hàng nhập khẩu chính từ Nhật Bản bao gồm: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (đạt 996 triệu USD, tăng khoảng 2,5% so với năm 2020); Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (đạt 2,5 tỷ USD, tăng khoảng 25,3% so với năm 2020); Sắt thép các loại (đạt 191 triệu USD, tăng khoảng 153,8% so với năm 2020).

#### **- Xinh-ga-po:**

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Xinh-ga-po đạt khoảng 8,3 tỷ USD, tăng khoảng 23,3% so với năm 2020. Trong đó:

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đến Xinh-ga-po đạt khoảng 4 tỷ USD, tăng khoảng 31,4% so với năm 2020. Xuất khẩu của Việt Nam đến Xinh-ga-po chiếm khoảng 1,2% trong tổng xuất khẩu của Việt Nam ra thế giới.

Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Xinh-ga-po đạt khoảng 4,3 tỷ USD, tăng khoảng 16,6% so với năm 2020. Nhập khẩu của Việt Nam từ Xinh-ga-po chiếm khoảng 1,3% trong tổng nhập khẩu của Việt Nam từ thế giới.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính sang thị trường Xinh-ga-po có: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (đạt khoảng 924 triệu USD, tăng khoảng 58% so với năm 2020); Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng (đạt khoảng 646 triệu USD, tăng khoảng 55,5% so với năm 2020); Dầu thô (đạt khoảng 272 triệu USD, tăng khoảng 196,4% so với năm 2020).

#### **- Ma-lai-xi-a:**

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Ma-lai-xi-a đạt khoảng 12,5 tỷ USD, tăng khoảng 25,3% so với năm 2020. Trong đó:

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đến Ma-lai-xi-a đạt khoảng 4,4 tỷ USD, tăng khoảng 27,8% so với năm 2020. Xuất khẩu của Việt Nam đến Malaysia chiếm 1,3% trong tổng xuất khẩu của Việt Nam ra thế giới.

Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Ma-lai-xi-a đạt khoảng 8,1 tỷ USD, tăng khoảng 23,9% so với năm 2020. Nhập khẩu của Việt Nam từ Ma-lai-xi-a chiếm khoảng 2,5% trong tổng nhập khẩu của Việt Nam từ thế giới.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính bao gồm: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (đạt 750,4 triệu USD, tăng 66,4%); Sắt thép các loại (đạt 703,9 triệu USD, tăng 91,3%); Máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác (đạt 349,9 triệu USD, tăng 37,2%).

#### **- Bru-nây:**

Năm 2021, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam với Bru-nây đạt khoảng 310 triệu USD, tăng khoảng 10% so với năm 2020. Trong đó:

Kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam đến Bru-nây đạt khoảng 34,91 triệu USD, tăng khoảng 16,63% so với năm 2020.

Kim ngạch nhập khẩu của Việt Nam từ Bru-nây đạt khoảng 275,16 triệu USD, tăng khoảng 4% so với năm 2020.

Các nhóm hàng xuất khẩu chính bao gồm: hàng thủy sản (đạt 1,6 triệu USD, tăng khoảng 33% so với năm 2020); hàng hóa khác (đạt 32,2 triệu USD, tăng khoảng 261,7% so với năm 2020).